

PHÂN TÍCH TÁC PHẨM " CHUYỆN CŨ TRONG PHỦ CHÚA TRỊNH" - PHẠM ĐÌNH HỒ

- **Bài văn mẫu chọn lọc:**

Cùng với "*Hoàng Lê nhất thống chí*" của nhóm tác giả Ngô gia văn phái và "*Thượng kinh kí sự*" của Lê Hữu Trác, "*Vũ Trung tùy bút*" của Phạm Đình Hồ là thiên kí tiêu biểu xuất sắc trong mảng văn xuôi giàu giá trị hiện thực của nền văn học trung đại Việt Nam, ở thế kỉ XVIII. Dưới con mắt tinh anh của người viết sử, Phạm Đình Hồ đã ghi chép thật chi tiết, khách quan, chân thực về đời sống xã hội thời kì bấy giờ trên rất nhiều phương diện: nghi lễ, phong tục, tập quán... Trong đó, tiêu biểu có đoạn trích "*Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh*", tác giả đã ghi chép lại những điều mắt thấy tai nghe về đời sống xa hoa của vua chúa và sự những nhieu của bọn quan lại thời Lê – Trịnh. Qua đó, phản ánh một xã hội thối nát, gián tiếp thể hiện thái độ lên án vua chúa quan lại Lê – Trịnh và bộc lộ niềm thương cảm với cuộc sống của nhân dân thời kì bấy giờ.

"*Vũ trung tùy bút*" là một tác phẩm đặc sắc, được Phạm Đình Hồ viết vào khoảng đầu đời Nguyễn (đầu thế kỉ XIX). Tác phẩm gồm 88 mẩu chuyện nhỏ, viết theo thể tùy bút, hiểu theo nghĩa là ghi chép tùy hứng, tản mạn, không cần hệ thống, kết cấu gì. Truyện ghi chép những sự việc xảy ra trong xã hội lúc đó, viết về một số nhân vật, di tích lịch sử, khảo cứu địa dư, chủ yếu là vùng Hải Dương quê ông. Tất cả những nội dung ấy đều được trình bày một cách giản dị, sinh động, hấp dẫn. Tác phẩm chẳng những có giá trị văn chương đặc sắc mà còn cung cấp những tài quý về sử học, địa lí và xã hội học.

Trước hết, "*Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh*" phản ánh cuộc sống xa hoa, hưởng lạc của vua chúa và quan lại Lê - Trịnh ở thế kỉ XVIII. Thói ăn chơi xa xỉ của chúa Trịnh và các quan lại hầu cận trong phủ chúa được miêu tả rất sinh động, cụ thể hoàn toàn tương phản đối lập với cuộc sống đói khổ, túng quẫn của nhân dân: Chúa cho xây dựng nhiều đền đài, điện các liên miên ở khắp mọi nơi để phục vụ cho thú chơi đèn đuốc, ngao du vô độ, rất hao tiền, tốn của.

Để thỏa sở thích, chúa bày ra các cuộc dạo chơi tốn kém ở các li cung ngoài kinh thành: "mỗi tháng ba bốn lần". Chúa tổ chức các trò chơi, đám rước, hội chợ, âm nhạc lố bịch, kịch cớm để làm trò giải trí: các quan nội thần thì mặc áo đàn bà bày bán hàng quanh phủ Tây Hồ; thuyền đi đến đâu thì các quan đại thần hồ tưng đến đó, chốc chốc lại ghé vào bờ mua bán các thứ như ở cửa hàng trong chợ.

Đỉnh điểm của sự kệnh cớm, lố lẳng là chúng đã biến ngôi chùa Trấn Quốc cổ kính, linh thiêng trang nghiêm (tứ trấn Thăng Long Hà Nội) trở thành nơi hòa nhạc, ca vũ mua vui: "Cũng có lúc cho bọn nhạc công ngồi trên gác chuông chùa Trấn Quốc, hay dưới bóng cây bên đá nào đó, hòa vài khúc nhạc". Như vậy, ngay ở phần đầu của văn bản, tác giả đã

cho thấy được cuộc sống ăn chơi xa hoa, hưởng lạc của vua chúa quan lại Lê Trịnh với những việc làm tốn kém, vô bổ đến mức kệch cỡm, lố lăng. Gián tiếp phản ánh và tố cáo hiện thực bằng một giọng văn châm biếm, đả kích. Đồng thời cho thấy được bản chất của vua chúa quan lại Lê Trịnh: yếu hèn, nhu nhược, tham lam, ích kỉ.

Tiếp đến, nhà văn chỉ ra nỗi thống khổ của nhân dân trước sự tham lam những nhiều của vua chúa quan lại Lê - Trịnh. Tác giả đã dẫn ra những chi tiết sự việc vô cùng chân thực, kèm theo những bình phẩm, đánh giá để làm nổi bật lên sự yếu hèn, nhu nhược, tham lam, ích kỉ của vua chúa quan lại, khi chúng dựa vào quyền thế để tìm và cướp lấy những vật quý báu trong thiên hạ. Đối với chúa: trong mỗi lần dạo chơi li cung, bao nhiêu trân cầm dị thú, cỏ mộc quái thạch, chậu hoa cây cảnh ở chốn nhân gian, chúa đều ra sức thu lấy, không thiếu thứ gì. Có khi lấy cả cây đa cổ thụ, cành lá rườm rà, từ bên bắc chờ qua sông đem về, "phải một cơ bình mới khiêng nổi".

Trong phủ chúa bày vẽ, trang trí đủ loại "hình núi non bộ trông như bển bể đầu non". Đặc biệt là cảnh đêm nơi vườn chúa ngự: "Mỗi đêm thanh cảnh vắng, tiếng chim kêu, vượn hót ran khắp bốn bề, hoặc nửa đêm ồn ào như trận mưa sa gió táp, vỡ tổ tan đàn, kẻ thức giả biết đó là triệu bất thường". Câu văn không chỉ đơn thuần là cảnh thực, tả khung cảnh tự nhiên trong phủ chúa mà ẩn sau đó chính là "triệu bất thường". Nhà văn đã dự báo về cái điềm chẳng lành của triều đại Lê – Trịnh tất sẽ bại vong, suy tàn.

Và như một lẽ tất yếu của lịch sử, mọi sự việc đi ngược lại với lợi ích của nhân dân thì tất yếu sẽ bị đào thải. Đó là vào năm 1782, chúa Trịnh Sâm qua đời, nội bộ lục đục, binh biến nổ ra, kinh thành Thăng Long bị đốt phá hoang tàn. Vua Quang Trung – Nguyễn Huệ đã dẫn quân ra Bắc chinh phạt, cơ nghiệp của triều đại Lê-Trịnh sụp đổ hoàn toàn.

Còn đối với quan lại trong phủ chúa, bọn chúng thường "mượn gió bẻ măng", dựa vào quyền thế của chúa mà cướp đoạt, những nhiều, vơ vét của dân bằng những thủ đoạn trá trá, vừa ăn cắp lại vừa la làng. Chúng dò xem nhà nào có chậu hoa cây cảnh, chim tốt khiêu hay thì biên ngay vào hai chữ "phụng thủ".

Đêm đến thì treo tường vào nhà dân lấy phăng đi, rồi vu vạ buộc cho tội giấu vật cung phụng để dọa lấy tiền. Thậm chí, có hòn đá hay cây cối gì to quá, bọn chúng còn phá nhà hủy tường của người dân để mà khiêng ra cho bằng được. Nhà giàu thì bị họ vu vạ cho là giấu vật cung phụng, thường phải bỏ tiền bỏ của ra mà kêu van chí chết, có khi phải tự tay đập bỏ núi non bộ, hoặc phá bỏ cây cảnh để khỏi bị tai bay vạ gió.

Đoạn văn cuối, tác giả kể lại sự việc xảy ra chính trong gia đình của mình: Mẹ của tác giả vì sợ hãi, muốn tránh sự phiền hà của quan lại mà đành phải tự chặt đi cây lê và hai cây lựu quý trong vườn nhà mình. Chi tiết này có tác dụng làm tăng tính xác thực, sinh động, thuyết phục. Đồng thời gián tiếp thể hiện thái độ phê phán, bất bình trước cuộc sống xa hoa, hưởng lạc và bản chất yếu hèn, nhu nhược và tham lam, độc ác của vua chúa quan lại Lê Trịnh nửa cuối thế kỉ XVIII.

Tóm lại, "Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh" là một tác phẩm độc đáo, có giá trị đặc biệt quan trọng. Các sự việc được tác giả đưa ra cụ thể, chân thực (có thời gian, địa điểm rõ ràng), miêu tả tỉ mỉ, chi tiết và có kèm theo những lời bình, cảm xúc, thái độ phê phán. Tất cả đều có giá trị phản ánh khách quan bản chất hiện thực xã hội đương thời. Vì thế, chuyện không chỉ có giá trị văn học mà còn là tư liệu lịch sử quý giá. Đồng thời, qua tác phẩm, người đọc cũng thấy được công lao đóng góp của Phạm Đình Hổ đối với thể loại tùy bút, bước đầu chỉ ra những đặc điểm của thể loại này: ghi chép sự việc cụ thể, chân thực, sinh động.

- **Bài văn mẫu 2:**

Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh được trích từ Vũ Trung tùy bút của Phạm Đình Hổ. Tác phẩm đã ghi lại một cách chân thực bức tranh trong phủ chúa Trịnh Sâm với thói ăn chơi xa xỉ, vô độ; sự hống hách ngang ngược của bọn quan lại, đồng thời cho thấy cuộc sống khốn khổ của nhân dân.

Trước hết tác giả phác họa bức tranh ăn chơi xa xỉ trong phủ chúa Trịnh và các quan lại hầu cận. Để chứng minh thói ăn chơi vô độ của chúa Trịnh Sâm, Phạm Đình Hổ đã liệt kê trên nhiều phương diện. Trước hết, chúa cho xây dựng nhiều đền đài, cung điện để thỏa mãn thú “đi chơi ngắm cảnh đẹp”, việc xây dựng triền miên hết năm này qua năm khác, không chỉ hao tiền tốn của mà còn bòn rút hết sức lực của người dân, khiến cuộc sống của họ cùng cực, đói khổ.

Không chỉ vậy, chúa Trịnh còn thường rong chơi, trong một tháng dạo chơi trên hồ đến ba bốn lần. Những cuộc dạo chơi đó còn phải huy động rất nhiều người hầu, kẻ hạ “binh lính dân hầu vòng quanh bốn mặt hồ” sẵn sàng thực hiện mệnh lệnh của chúa. Chúa Trịnh còn bày ra nhiều trò giải trí lố lăng, tốn kém tiền bạc như cho các nội thần ăn mặc giả đàn bà bày hàng bán quanh hồ, thuyền ngự dạo trên hồ, thỉnh thoảng lại ghé vào mua bán. Thực là một cảnh lố lăng, kệch cỡm chưa từng có trong lịch sử nước nhà.

Đến sự việc thứ ba thì càng đáng trách hơn nữa, không chỉ bày ra những trò chơi kệch cỡm, phủ chúa còn ngang nhiên cướp đoạt trắng trợn những “loài trân cầm dị thú, cỏ mộc, quái thạch và chậu hoa cây cảnh” trong dân gian mang về phủ chúa.

Để làm rõ hơn điều đó, tác giả lấy dẫn chứng hết sức chân thực về việc di chuyển một cây cổ thụ: “cổ thụ mọc trên đầu non hóc đá, rễ dài đến vài trượng, phải một cơ binh mới khiêng nổi” ấy vậy mà phủ chúa nhất quyết phải đem cho được cây cổ thụ ấy về. Những việc làm, hành động đó càng cho thấy rõ hơn sự ngang ngược, lộng hành của chúa Trịnh Sâm.

Cuối đoạn văn, tác giả đã khẳng định: “Mỗi khi đêm thanh cảnh vắng, tiếng chim kêu, vượn hót ran khắp bốn bề, hoặc nửa đêm ồn ào như trận mưa sa gió táp, vỡ tổ tan đàn, kẻ thức giả biết đó là triệu bất thường”. Đây là những suy nghĩ, cảm nhận được nhà văn trực

tiếp bộc lộ. Suốt cả đoạn văn phía trước ông chỉ kể lại, trần thuật lại bằng giọng đều đều bình bình, không nhấn nhá, không cảm xúc, nhưng đến đây ông cũng phải cất lên tiếng thở dài náo nùng. Những kẻ thức giả, có hiểu biết sẽ nhận ra rằng đây là những dấu hiệu bất thường, báo hiệu sự suy yếu tất dẫn đến bại vong của một triều đại. Triều đại chỉ lo ăn chơi, hưởng lạc, chà đạp lên đời sống người dân ắt sẽ sụp đổ.

Người xưa vẫn thường nói rằng: “Thượng bất chính, hạ tắc loạn” tức để nói nếu bề trên làm việc không nghiêm túc, làm những điều sai trái thì tất yếu kẻ bề dưới cũng vì thế mà làm theo. Trong phủ chúa Trịnh, mọi việc đã diễn ra đúng như vậy. Chúa Trịnh tham lam, chỉ lo hưởng lạc nên tất yếu sinh ra những kẻ hầu cận, quan cấp dưới ỷ thế mà ức hiếp dân lành, chúng dùng nhiều thủ đoạn để những nhiều, vợ vệt của nhân dân.

Bọn hoạn quan bày trò cướp đoạt, vu cáo, phá hoại tài sản của người dân trắng trợn. Chúng “dò xem” nhà nào có vật quý thì biên ngay vào hai chữ “phụng thủ”. Ở đoạn văn này tác giả sử dụng hàng loạt động từ, kết hợp với miêu tả cho thấy sự ngang ngược, bất nhân của chúng: “trèo qua tường thành lên ra” “lấy phăng đi” “buộc tội”,... đó là hành động của kẻ cướp, chúng vừa ăn cắp, vừa la làng. Những người bị vu vạ phải chạy vạy tiền của hoặc tự tay phá đi “núi non bộ” “cây cảnh” để không rước tai vạ vào thân.

Người dân phải chịu biết bao bất công, phi lí. Để làm cho đoạn văn tăng tính xác thực, Phạm Đình Hổ kể một chuyện xảy ra với chính gia đình mình. Gia đình nhà ông có cây lê cao lớn, đẹp đẽ, lúc hoa nở trắng xóa, thơm lừng; ngoài ra còn có trồng hai cây lựu trắng và lựu đỏ lúc ra quả rất đẹp nhưng bà cung nhân cũng phải sai chặt đi. Đoạn văn cuối tác phẩm đã góp phần tố cáo, tăng ý nghĩa phê phán với bọn quan lại lúc bấy giờ.

Tác phẩm không chỉ hấp dẫn ở nội dung đặc sắc mà còn gây hứng thú cho bạn đọc ở ngòi bút tài hoa. Phạm Đình Hổ đã ghi chép một cách chân thực những gì mình đã chứng kiến. Ngôn ngữ, giọng điệu tự nhiên, trôi chảy, không bị gò bó bởi cốt truyện. Kết hợp hài hòa giữa kể và tả vạch trần bộ mặt xấu xa, độc ác, bất nhân của chúa Trịnh và bề lũ tay sai.

Với thể tùy bút linh hoạt, phóng khoáng Phạm Đình Hổ đã ghi lại một cách chân thực, sinh động khung cảnh sinh hoạt sa đọa, lối sống xa hoa, vô độ trong phủ chúa và sự lộng hành, những nhiễu của bọn quan lại dưới quyền. Đằng sau bức tranh đó còn cho thấy đời sống khổ cực, bị đè nén, áp bức của nhân dân.